

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 154/2017/HS-ST
Ngày: 14-12-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Trương Huy, Phó Hiệu trưởng Trường
THPT Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Ông Nguyễn Ngọc Ân, Bí thư huyện Đoàn
huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Cán bộ Tòa
án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/2017/HSST
ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

1. Lý Văn H; tên gọi khác: T; sinh năm 1994 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;
Thường trú: khu phố N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Tạm trú: khu
phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình
độ văn hóa: 6/12; Cha: Lý Văn T, mẹ: Nguyễn Thị K; Bị cáo chưa có vợ con;
Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 20/7/2017 đến nay. (Có mặt).

2. Hoàng Minh H; tên gọi khác: C; sinh ngày 16/12/1999 tại Bà Rịa –
Vũng Tàu; Thường trú: Tổ X, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng
Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Cha: Hoàng Minh T, mẹ:
Nguyễn Thị Bích N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại
ngoại (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Minh H: Bà Nguyễn Thị Bích
N, sinh năm 1973 là mẹ bị cáo (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh H: Ông Lê Viết T– Luật sư, Cộng
tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

Bị hại: Ông Võ Minh N, sinh năm 1989; trú tại: ấp V, xã B, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ X, khu phố T, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Có mặt)

- Ông Hồ Xuân P, sinh năm 1993, HKTT: xóm X, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: khu phố N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 156/KSĐT-TA ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố các bị cáo Lý Văn H, Hoàng Minh H về hành vi phạm tội như sau:

Lý Văn H và Võ Minh N do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khoảng 18 giờ ngày 17/5/2017, H rủ Hoàng Minh H1 đi tìm anh N để đánh trả thù. H1 đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS 60K5-1669 chở H đến phòng trọ của bạn H là Hồ Xuân P lấy 02 con dao màu đen, cán bằng nhựa, dài 44cm rồi đi tìm anh N. Khi đến khu vực Càng P thì H và H1 gặp Q và K (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) đang ngồi nhậu. Do K biết chỗ ở của anh N nên H1 đã nhờ K dẫn đường. Sau đó H1 điều khiển mô tô chở H, Q điều khiển mô tô (chưa rõ biển số) chở K cùng đi tìm anh N để đánh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực tổ X, khu phố N, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thấy anh N điều khiển xe mô tô lưu thông ngược chiều nên cả nhóm liền quay xe đuổi theo. Một lúc sau, anh N phát hiện nhóm của H thì hoảng sợ nên bị ngã xe. Anh N đứng lên bỏ chạy nhưng bị K giơ nón bảo hiểm lên để đánh chặn đường, thấy vậy anh N liền chạy vào quán cà phê “B” của chị Lê Kim Đ. H và H1 mỗi người cầm một con dao đuổi theo vào trong quán, anh N bị vấp ngã thì bị H và H1 dùng dao chém vào vùng đầu và lưng gây thương tích. Sau đó, thấy người dân tri hô nên H và H1 bỏ chạy, còn anh N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/TgT ngày 15/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

Về thương tích: Sẹo vết thương vùng thái dương-trán-gò má trái, ở vùng thái dương một phần sẹo có dạng hình vòm cung (với diện lõm hình cung hướng ra trước), màu hồng nhạt, có nơi còn đóng mảy màu nâu đen, sẹo co rút nhẹ, kích thước tổng cộng khoảng 22cm x 0,3cm.

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phức tạp vùng thái dương –trán-gò má trái, đứt bản sọ ngoài xương hộp sọ, đã điều trị nội khoa, hiện tại ổn định, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ.

Về cơ chế hình thành vết thương: thương tích trên phù hợp với tổn thương cơ bản là vết “chém, bầm, bổ” được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, từ

trên xuống dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 15% (BL: 64, 67)

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn H và Hoàng Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Hồ Xuân P không biết vụ việc H và H1 đến phòng trọ của mình lấy dao đi chém anh N nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng tên Q và K, hiện cơ quan CSĐT công an huyện Tân Thành đang tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch. Khi nào xác minh làm rõ được sẽ xem xét xử lý trong vụ án khác.

Về vật chứng vụ án: Ngày 19/5/2017 Hoàng Minh H1 đã tự nguyện giao nộp 02 con dao màu đen, cán bằng nhựa, dài 44 cm, 01 túi đựng dao bằng nhựa, dài 44cm và 01 mô tô biển số 60K5-1669 cho cơ quan CSĐT công an huyện Tân Thành. Hiện nay 02 con dao và 01 túi đựng dao nêu trên đã được chuyển sang Chi cục THADS huyện Tân Thành chờ xử lý. Đối với mô tô biển số 60K5-1669 qua xác minh chiếc xe là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích N là mẹ ruột của bị cáo H1. Bà N không biết H1 sử dụng chiếc xe trên để đi gây thương tích cho anh N. Ngày 04/10/2017 cơ quan CSĐT công an huyện Tân Thành đã trả lại chiếc xe trên cho bà N theo quyết định xử lý vật chứng số 89/QĐ (BL: 68).

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo Lý Văn H và Hoàng Minh H1 đã bồi thường cho anh N mỗi gia đình số tiền 8.000.000 đồng. Hiện nay anh N vẫn có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho đủ số tiền 100.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 156/KSĐT-TA ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Lý Văn H, Hoàng Minh H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Các bị cáo Lý Văn H, Hoàng Minh H1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, bị cáo Hoàng không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề đạt xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư của bị cáo Hoàng Minh H có quan điểm bào chữa: Đồng ý về tội danh là tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị rủ rê lôi kéo tham gia phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình thiếu cha từ nhỏ nên bỏ học sớm. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 cho bị cáo hưởng một mức án nhẹ nhất.

Bị cáo Hoàng Minh H đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm n khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69, Điều 74, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Minh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 2 con dao và 2 bao đựng dao là tang vật vụ án; Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường cho bị hại tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo Lý Văn H, Hoàng Minh H1 phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định pháp y; thời gian, địa điểm phạm tội nên có đủ cơ sở xác định. Do có mâu thuẫn từ trước nên Lý Văn H đã rủ Hoàng Minh H1 đi tìm đánh Võ Minh N. Khoảng 18 giờ ngày 17/5/2017 H1 điều khiển xe mô tô BKS 60K5-1669 chở H và mang theo 02 con dao màu đen, cán bằng nhựa, dài 44cm rồi đi tìm. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày khi gặp anh N các bị cáo đã đuổi đánh và trực tiếp dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu và lưng anh N gây thương tích 15%. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì những mâu thuẫn, hiềm khích nhỏ trong cuộc sống, đáng lý các bị cáo tự giải quyết với nhau thì lại chủ động mang theo hung khí đi tìm và gây thương tích cho bị hại. Hành vi của các bị cáo là ngang nhiên, xem thường pháp luật, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò tham gia của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là người đề xuất rủ rê và cũng trực tiếp tham gia gây thương tích cho anh N, bị cáo có nhân thân xấu đã bị giáo dục cải tạo nhưng khi có điều kiện thì tiếp tục phạm tội; bị cáo H1 khi được H rủ tham gia chém anh N thì đồng

ý và tích cực tham gia, bị cáo dùng xe chở H đi tìm và trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Các bị cáo thực hiện hành vi một cách manh động quyết liệt. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương ứng với hành vi của từng bị cáo.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo H là người rủ rê, lôi kéo xúi giục bị cáo H1 là người chưa thành niên phạm tội nên cần áp dụng điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự khi lượng hình; Bị cáo H1 khi phạm tội là người chưa thành niên, tuy nhiên quan điểm của luật sư về việc áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là không phù hợp. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường hỗ trợ một phần chi phí điều trị cho bị hại; tại phiên tòa các bị cáo và gia đình đồng ý bồi thường thêm cho bị hại. Vì vậy, áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng; áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H1.

[3] Về bồi thường thiệt hại: tại phiên tòa các bị cáo và gia đình bị cáo H1 đồng ý bồi thường thêm cho bị hại số tiền 84 triệu đồng, trong đó bị cáo H và bà Nguyễn Thị Bích N (mẹ bị cáo H) mỗi bên bồi thường 42 triệu đồng. Đây là sự tự nguyện nên ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 con dao màu đen, cán bằng nhựa, dài 44 cm; 01 túi đựng dao bằng nhựa, dài 44cm là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 60K5-1669 qua xác minh chiếc xe là tài sản của bà Nguyễn Thị Bích N, bà N không biết H1 sử dụng chiếc xe trên để đi gây thương tích cho anh Nhớ nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho bà N là phù hợp.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lý Văn H (T), Hoàng Minh H1 (C) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm n khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69, Điều 74; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận bị cáo Lý Văn H và bà Nguyễn Thị Bích N bồi thường cho ông Võ Minh N số tiền 84.000.000 (Tám mươi bốn triệu) đồng, trong đó mỗi bên bồi thường 42.000.000 (Bốn mươi hai triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không hoàn trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 con dao màu đen, dạng dao quắm, dài khoảng 44 cm, cán bằng nhựa, dài khoảng 13 cm, lưỡi dài khoảng 31 cm, trên lưỡi dao có chữ “COLO STEEL”; 01 túi đựng dao bằng nhựa, dài 44 cm, trên thân túi có chữ “COLO STEEL”. (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06-11-2017)

4. Về án phí: Các bị cáo Lý Văn H và Hoàng Minh H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lý Văn H và bà Nguyễn Thị Bích N mỗi bên phải nộp 2.100.000 (Hai triệu một trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (Người vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết) ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hoàng Anh